

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 137/2024/TLST- HNGĐ
ngày 24 tháng 5 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Huỳnh Hoàng Tấn L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp K, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Chị Hồ Thị Mộng T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp K, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

*Con chung của anh L, chị T có Huỳnh Phúc T1, sinh ngày 25/6/2009;
Huỳnh Ngọc C, sinh ngày 06/7/2016 và Huỳnh Ngọc D sinh ngày 24/7/2018.*

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 của Luật hôn nhân
và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày
12 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024 là
hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã
hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly
hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận
đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Hoàng Tấn L và chị Hồ Thị Mộng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Huỳnh Hoàng Tấn L và chị Hồ Thị Mộng T thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- *Về con chung:* Anh Huỳnh Hoàng Tấn L và chị Hồ Thị Mộng T thống nhất giao cháu Huỳnh Phúc T1, sinh ngày 25/6/2009; Huỳnh Ngọc C, sinh ngày 06/7/2016 và Huỳnh Ngọc D sinh ngày 24/7/2018 cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng cũng là thể theo nguyện vọng của con chung chưa thành niên và anh L đồng ý cấp dưỡng để nuôi con chung Huỳnh Phúc T1, sinh ngày 25/6/2009; Huỳnh Ngọc C, sinh ngày 06/7/2016 và Huỳnh Ngọc D sinh ngày 24/7/2018 mỗi tháng 1.500.000 đồng/01 con đến khi con chung Huỳnh Phúc T1, sinh ngày 25/6/2009; Huỳnh Ngọc C, sinh ngày 06/7/2016 và Huỳnh Ngọc D sinh ngày 24/7/2018 đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung:* Anh Huỳnh Hoàng Tấn L và chị Hồ Thị Mộng T khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh Huỳnh Hoàng Tấn L và chị Hồ Thị Mộng T khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Anh Huỳnh Hoàng Tấn L và chị Hồ Thị Mộng T mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, anh L đồng ý nộp thay án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho chị T, do đó anh L phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm.

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng: Anh Huỳnh Hoàng Tấn L phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng (Nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh).

Nhưng được cân trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) mà anh L đã nộp theo biên lai thu số 0004257 ngày 22/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Anh L không phải nộp thêm án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Trà Vinh;
- UBND xã Long Đức, TP. Trà Vinh tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÂM THỊ KIỀU TRANG